TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 374/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 24 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 145/2020/TLST–HNGĐ ngày 23 tháng 04 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lê Hoàng Đ, sinh năm 1979
- Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: 11 đường số B, Tổ 16, Khu phố 3, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Quan hệ vợ chồng giữa ông Lê Hoàng Đ và bà Nguyễn Thị Thanh L được xác lập vào năm 2003, có đăng ký kết hôn quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Các đương sự hiện nay đang cư trú tại Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh và có đơn yêu cầu thuận tình ly hôn, nên đây là việc thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quy định của Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và Khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điểm h, Khoản 2, Điều 39 Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Trong quá trình giải quyết việc dân sự các đương sự thống nhất trình bày:

Ông Lê Hoàng Đ và bà Lê Thị Thanh Loan qua thời gian tìm hiểu thì cả hai tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2003, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 32, quyển số 01/2003 do UBND phường B, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/05/2003).

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do giữa ông bà có nhiều bất đồng trong quan niệm sống, không có sự chia sẽ thông cảm cho nhau, hiện nay cả hai không còn tình cảm với nhau.

Mặc dù ông, bà nhiều lần ngồi lại với nhau để tìm cách hàn gắng nhưng không có kết quả. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn kéo dài, vợ chồng tiếp tục chung sống cũng không còn hạnh phúc, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là không trái đạo đức xã hội, không vi phạm các quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung:

Trong quá trình chung sống ông Lê Hoàng Đ và bà Nguyễn Thị Thanh L xác nhận có 02 con chung là:

+ Lê Hoàng Bảo D (Nam), sinh ngày 27/12/2003;

+ Lê Ngọc Thiên A (Nữ), sinh ngày 05/8/2013;

Các đương sự thỏa thuận như sau:

Giao trẻ Lê Ngọc Thiên A (Nữ), sinh ngày 05/8/2013 cho bà Nguyễn Thị Thanh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Lê Hoàng Đ không cấp dưỡng nuôi con chung.

Giao trẻ Lê Hoàng Bảo D (Nam), sinh ngày 27/12/2003 cho ông Lê Hoàng Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Thanh L không cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét việc thỏa thuận nuôi con chung của các đương sự không trái đạo đức xã hội, không vi phạm các quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Các đương sự xác nhận không có nên không xem xét giải quyết.

[5] Về quan hệ nợ chung: Các đương sự xác nhận không có nên không xem xét giải quyết.

[6] Về lệ phí việc dân sự: Các đương sự phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh L và ông Lê Hoàng Đ thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 32, quyển số: 01/2003 do UBND phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 8/05/2003 không còn giá trị pháp lý).

- Về quan hệ con chung: Các đương sự có 02 con chung là:

+ Lê Hoàng Bảo D (Nam), sinh ngày 27/12/2003;

+ Lê Ngọc Thiên A (Nữ), sinh ngày 05/8/2013;

Giao trẻ Lê Ngọc Thiên A (Nữ), sinh ngày 05/8/2013 cho bà Nguyễn Thị Thanh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Lê Hoàng Đ không cấp dưỡng nuôi con chung.

Giao trẻ Lê Hoàng Bảo D (Nam), sinh ngày 27/12/2003 cho ông Lê Hoàng Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Thanh L không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Thị Thanh L và ông Lê Hoàng Đ được quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định là không có.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định là không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2018/0032355 ngày 23/04/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q7;
- Chi cục THADS Q7;
- UBND phường, xã nơi các đương sự đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS (TK. Xuân Duyên).

THẨM PHÁN

Đào Lê Anh